

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HOÀ
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày 27 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thúy**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bế Văn Hạnh

Bà La Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Bà **Mã Thư Viện** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hà** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/HSST- QĐ ngày 05/8/2021 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà đối với bị cáo:

- Hoàng Văn L - sinh ngày 26/02/199x; tên gọi khác: Không có;

Nơi đăng ký NKTT: xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H - sinh năm 197x và con bà Hứa Thị H1 - sinh năm 197x; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 09/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Đặng Xà N - Sinh năm 199x; Trú tại: Thôn y , xã N, huyện HSP, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Hứa Thị H1 - sinh năm 197x; Trú tại: xóm N, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Vi Thanh C - sinh năm 197x; trú tại: xóm Đ, xã HĐ, TP Cao Bằng, Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020, Hoàng Văn L và chị Đặng Xà N quen biết và có mối quan hệ tình cảm với nhau, nên khoảng tháng 8 năm 2020 chị N đã tin tưởng gửi nhờ L giữ hộ chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển kiểm soát 23B1-539.55 để đi về nhà tại Hà Giang giải quyết việc gia đình và được L đồng ý. N đã giao chiếc xe trên cùng giấy tờ đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Xà N cho L rồi đi về nhà. Ngày 11/9/2020, do đến hạn trả khoản nợ vay online nhưng không có tiền nên L đã tự ý đem chiếc xe mô tô cùng giấy đăng ký xe của chị Đặng Xà N đến cầm cố tại hiệu “Cầm đồ 88” của anh Vi Thanh C tại thị trấn TL, Quảng Hòa và nói đây là xe của vợ, được vợ ủy quyền cho sử dụng, anh C đã đồng ý cầm cố xe với số tiền 5.000.000đồng. Sau khi nhận được tiền, L đã dùng 4.450.000đồng để trả nợ vay, còn lại 550.000đồng L đã tiêu xài cá nhân hết. Sau một tháng, hết thời hạn cầm cố tài sản theo thỏa thuận, không thấy L đến nhận lại chiếc xe nên ngày 09/02/2021 anh C đã bán chiếc xe trên cho một người tên NG (không rõ nhân thân) với giá 11.000.000đồng. Đến ngày 30/3/2021, Đặng Xà N quay lại Cao Bằng và đến nhà L để lấy lại chiếc xe mô tô thì được biết L đã đem chiếc xe đi cầm cố nên đã đến hiệu “Cầm đồ 88” để hỏi thì được chủ hiệu cầm đồ cho biết đã bán chiếc xe cho người khác. Sau đó, L hứa hẹn sẽ mua chiếc xe khác trả lại cho chị N nhưng vẫn không thực hiện. Ngày 20/5/2021, chị Đặng Xà N đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Quảng Hòa đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐG ngày 25/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển kiểm soát 23B1-539.55 là 16.800.000đồng (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Hoàng Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSQH ngày 05/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn L từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 17.000.000đồng, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan bà H nhất trí nên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền là 17.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Tháng 8/2020, chị Đặng Xà N cần về nhà để giải quyết việc gia đình tại Hà Giang, do có mối quan hệ tình cảm với L nên chị N đã tin tưởng giao cho L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển kiểm soát 23B1-539.55 cùng giấy tờ đăng ký xe để nhờ L giữ hộ và được L đồng ý. Ngày 11/9/2020, Hoàng Văn L đã tự ý đem chiếc xe và giấy tờ đăng ký xe của chị N đến hiệu cầm đồ lấy số tiền 5.000.000đồng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố Hoàng Văn L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, do đó cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 17.000.000đồng để khắc phục hậu quả (bị cáo không được tác động gia đình nộp tiền) nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hoàng Văn L mang chiếc xe mô tô BKS 23B1-539.55 của chị Đặng Xà N đi cầm cố, hết thời hạn theo hợp đồng, L không đến lấy xe nên chủ hiệu đã bán cho người khác không rõ nhân thân, địa chỉ nên không thu hồi lại được chiếc xe. Do đó, chị Đặng Xà N yêu cầu bị cáo L phải đền bù 17.000.000đồng (mười bảy triệu đồng) là giá trị chiếc xe mô tô mà L đã lấy đi cầm cố. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án xét thấy:

Đối với số tiền 17.000.000 đồng là của bà Hứa Thị H(mẹ đẻ của bị cáo) tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả nên cần sử dụng số tiền này để hoàn trả cho người bị hại.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn L** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: **Hoàng Văn L** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho chị Đặng Xà N; Trú tại: Thôn x, xã N, huyện HSP, tỉnh Hà Giang số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng ngày 11/8/2021).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hứa Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vi Thanh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thúy